

Số: 136/KH-UBND

Cần Thơ, ngày 24 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Thực hiện Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Bảo đảm thực hiện theo nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

b) Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là Nghị định số 61/2018/NĐ-CP) đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn thành phố;

c) Kết quả triển khai Kế hoạch này làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả và thống nhất;

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

c) Phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh.

II. NỘI DUNG

Nhiệm vụ cụ thể theo phụ lục đính kèm Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

a) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng nội dung, tiến độ đối với các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

b) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố việc thành lập hoặc kiện toàn Bộ phận Một cửa theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương;

c) Định kỳ hàng quý tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo tình hình thực hiện và kết quả triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này, lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính về Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa;

b) Chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban ngành có liên quan hướng dẫn lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp Công an thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Cần Thơ thực hiện việc kết nối Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp thành phố với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký kinh doanh và công thanh toán tập trung quốc gia để hỗ trợ xác thực thông tin người dân, doanh nghiệp và có thể thanh toán phí, lệ phí trực tuyến theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ;

b) Thực hiện các biện pháp giám sát, bảo đảm an toàn thông tin cho Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp thành phố theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa;

b) Bố trí kinh phí bảo đảm việc nâng cấp phần mềm một cửa điện tử thành phố hoặc triển khai xây dựng thông tin một cửa điện tử đảm bảo theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông;

c) Căn cứ vào tính chất công việc và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị và tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị trang bị cho cơ quan nhà nước, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định về trang thiết bị, phương tiện làm việc của Bộ phận Một cửa, đáp ứng nhu cầu làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

5. Sở, ban ngành

a) Chủ động tham mưu các nội dung công việc được giao tại Kế hoạch này, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian đối với các nhiệm vụ được giao;

b) Bố trí công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP đến làm việc tại Bộ phận Một cửa;

c) Thực hiện việc chi trả tiền hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa theo quy định;

d) Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này, lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để tổng hợp.

6. Ủy ban nhân dân quận, huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Chủ động tham mưu các nội dung công việc được giao tại Kế hoạch này, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian đối với các nhiệm vụ được giao;

b) Bố trí công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP đến làm việc tại Bộ phận Một cửa;

c) Căn cứ vào tính chất công việc và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị và tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị trang bị cho cơ quan nhà nước, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định theo thẩm quyền về trang thiết bị, phương tiện làm việc của Bộ phận Một cửa, đáp ứng nhu cầu làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

d) Thực hiện việc chi trả tiền hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa theo quy định;

đ) Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này, lồng ghép trong báo cáo về

tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để tổng hợp;

e) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân cùng cấp và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên về kết quả, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền của địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được dự toán trong tổng kinh phí chi thường xuyên và đầu tư phát triển cho hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Các nội dung cụ thể về kinh phí thực hiện được quy định tại Điều 38 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành và địa phương phản ánh về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, VPCP;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- UBMTTQVN TP và các đoàn thể;
- Sở, ban, ngành TP;
- Bưu điện thành phố;
- NHNN Việt Nam CN Cần Thơ;
- Đài PT&TH TP. Cần Thơ;
- Báo Cần Thơ;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Lưu: VT,PM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Thành Thống